

Số: 1823/2024/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 2560/2024/TLST-HNGĐ ngày 07/11/2024, về việc “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Võ Hoàng V, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Tổ 10, ấp 3, xã TT, huyện BTU, tỉnh BD.

- **Bị đơn:** Bà Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: 4/2 tổ 20, khu phố 3, phường BL, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Hoàng V và bà Phạm Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng V và bà Phạm Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Võ Hoàng V và bà Phạm Thị Mỹ L có 01 con chung tên Võ Điền Tuấn K, sinh ngày 07/3/1995. Con Võ Điền Tuấn K đã thành niên, đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân nên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Võ Hoàng V và bà Phạm Thị Mỹ L mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành, ông V tự nguyện nộp thay án phí bà L số tiền 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng), tổng cộng là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Được trừ

vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí ông V đã nộp tại biên lai thu số 0004334 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Còn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả lại cho ông V theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND xã TT, huyện BTU, tỉnh BD (Giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 20/6/2005);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phạm Tuấn